

UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STNMT-PBVMT

Tây Ninh, ngày tháng 9 năm 2022

V/v rà soát các đối tượng phải kê khai và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp, các địa điểm kinh doanh, cơ sở sản xuất của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Công ty, nhà máy, địa điểm, cơ sở, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động sản xuất kinh doanh.

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 04 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Thực hiện Công văn số 2887/UBND-NC ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc giao Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo công tác thu, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải trên địa bàn tỉnh.

Trong thời gian qua, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành nhiều văn bản triển khai, hướng dẫn, nhắc nhở cũng như đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố, triển khai đến các công ty, nhà máy, địa điểm, cơ sở, hộ gia đình, cá nhân có hoạt động sản xuất kinh doanh phát sinh nước thải (sau đây gọi chung là Cơ sở sản xuất, kinh doanh) trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp (gọi tắt là phí nước thải) theo quy định tại Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải (gọi tắt là Nghị định số 53/2020/NĐ-CP). Tuy nhiên đến nay, qua rà soát vẫn còn một số Cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ, việc kê khai, nộp phí rất chậm.

Để thực hiện tốt công tác thu, nộp phí nước thải theo đúng quy định tại Nghị định số 53/2020/NĐ-CP, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố:

Tiếp tục rà soát và lập danh sách các đối tượng phải kê khai và nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn quản lý, tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các Cơ sở sản xuất, kinh doanh kê khai, nộp phí theo đúng quy định. Báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trước ngày 25/9/2022 (kèm theo danh sách Cơ sở sản xuất, kinh doanh đã nộp, chưa kê khai và nộp phí; số phí thu được).

Đối với những cơ sở sản xuất, kinh doanh cố tình không kê khai và nộp phí xem xét xử lý theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh:

2.1. Kiểm tra, rà soát việc kê khai phí nước thải của cơ sở sản xuất, kinh doanh, trường hợp chưa thực hiện kê khai hoặc kê khai chưa đầy đủ, yêu cầu nhanh chóng thực hiện kê khai, nộp phí nước thải theo đúng quy định tại Nghị định số 53/2020/NĐ-CP gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để được thẩm định, xác định số phí phải nộp vào ngân sách nhà nước, trong đó:

a. Đối với Cơ sở sản xuất, kinh doanh có tổng lượng nước thải trung bình trong năm dưới 20 m³/ngày (áp dụng phí cố định tính theo khối lượng nước thải, không áp dụng mức phí biến đổi):

Kê khai phí nước thải theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP, nộp tờ kê khai phí và các hồ sơ có liên quan đã được Lãnh đạo Cơ sở ký, ghi rõ họ tên, đóng mộc dấu xác nhận, gồm: Sổ theo dõi, cập nhật lượng nước thải thải ra, nước khai thác dưới đất để sử dụng; tờ khai thuế tài nguyên, chứng từ đóng thuế tài nguyên; các hợp đồng, hóa đơn thể hiện khối lượng mua nước của đơn vị cấp nước (nếu có); thông tin có trong các báo cáo giám sát môi trường định kỳ,...

b. Đối với Cơ sở sản xuất, kinh doanh có tổng lượng nước thải trung bình trong năm tính phí từ 20 m³/ngày:

- Khẩn trương thực hiện kê khai, nộp phí theo đúng quy định tại Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải. Hồ sơ kê khai nộp phí phải đính kèm các hồ sơ có liên quan để phục vụ công tác thẩm định như:

+ Sổ theo dõi đồng hồ đo lưu lượng xả nước thải vào nguồn nước, đồng hồ đo lưu lượng nước khai thác dưới đất để sử dụng và kèm hình ảnh chứng minh thể hiện chỉ số các đồng hồ nêu trên vào ngày đầu, ngày cuối của các quý kê khai phí;

+ Tờ khai thuế tài nguyên, chứng từ đóng thuế tài nguyên;

+ Thông tin có trong các báo cáo giám sát môi trường định kỳ;

+ Bảng kê sản lượng nguyên liệu, sản phẩm;

+ Kết quả thử nghiệm nước thải,...

- Trường hợp không có các hồ sơ nêu trên, đề nghị chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh nêu rõ lý do trong Tờ kê khai phí.

- Chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh ký, ghi rõ họ tên, đóng mộc xác nhận đối với Tờ kê khai phí và các hồ sơ, chứng từ đính kèm; đồng thời cam đoan số liệu kê khai là đúng với thực tế hoạt động của cơ sở và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các số liệu đã kê khai tại các Tờ kê khai phí và các hồ sơ đó.

2.2. Hàng quý, chậm nhất là ngày 20 của tháng đầu tiên của quý tiếp theo, kê khai phí theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 53/2020/NĐ-CP, nộp tờ kê khai phí nước thải và các hồ sơ có liên quan như đã nêu ở trên về Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định. Trường hợp trong quý không phát sinh phí nước thải, Cơ sở sản xuất, kinh doanh vẫn phải kê khai và nộp tờ kê khai phí nước thải theo quy định.

2.3. Trường hợp các cơ sở sản xuất, kinh doanh không thực hiện hoặc thực hiện chậm trễ, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng có liên quan xử lý hành vi vi phạm theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ Sở Tài nguyên và Môi trường (thông qua Phòng Bảo vệ môi trường), địa chỉ: Số 606, đường 30/4, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để được hướng dẫn (gặp Nga hoặc Hoa)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD và các PGĐ Sở;
- Thanh tra Sở (p/h);
- P.TN&MT các huyện, TX, TP (b/c);
- VPĐKĐĐ tỉnh (đăng công thông tin);
- Lưu VT Sở, PBVMT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**